

Số: 27/2025/QĐST-HNGĐ

T, ngày 19 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH L**

Căn cứ vào Điều 81; Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều **55, 81, 82, 83, 84** của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 41/2025/TLST-VDS ngày 14/02/2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Bà Võ Thị Hạnh N, sinh năm 1991.

Địa chỉ: ấp An Hòa 2, xã Bình An, huyện T, tỉnh L

Ông Võ Tấn Đ, sinh năm 1987

Địa chỉ: số 64/6 Trần Minh Châu, Phường 5, thành phố T, tỉnh L

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Bà Võ Thị Hạnh N và ông Võ Tấn Đ là vợ chồng, được UBND xã Bình An, huyện T, tỉnh L cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 07/4/2021. Hiện tại cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc do vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau, tính tình không hợp nhau mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không khả năng hàn gắn được. Do đó, bà N và ông Đ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Tòa án nhân dân thành phố T thụ lý việc dân sự theo quy định tại Khoản 2 Điều 29, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Tòa án nhân dân thành phố T đã tiến hành hòa giải nhưng bà N và ông Đ kiên quyết ly hôn. Do đó, ngày 11 tháng 3 năm 2025, Tòa án nhân dân thành phố T lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành. Tại phiên hòa giải, bà N và ông Đ đã thống nhất ly hôn vì không còn tình cảm vợ chồng.

[3] Về con chung: có 01 con chung tên Võ Hoàng P sinh ngày 19/3/2022, Bà N và ông Đ thống nhất giao con chung chưa thành niên cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng, ông Đ không phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Bà N và ông Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của những người yêu cầu được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 11 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có người yêu cầu nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị Hạnh N và ông Võ Tấn Đ thuận tình ly hôn.

Về con chung: có 01 con chung tên Võ Hoàng Phúc sinh ngày 19/3/2022. Bà N và ông Đ thống nhất thỏa thuận giao con chung chưa thành niên chưa thành niên cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng, ông Đ không phải cấp dưỡng nuôi con do bà N không có yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền tới lui thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Người trực tiếp nuôi con được quyền yêu cầu hạn chế quyền thăm nom nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom làm ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc giáo dục con chung. Vì quyền lợi của con chung, các bên hoặc một bên có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cũng như mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Võ Thị Hạnh N và ông Võ Tấn Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.** Về lệ phí: Bà Võ Thị Hạnh N và ông Võ Tấn Đ tự nguyện thỏa thuận bà N chịu toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng. Án phí được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí bà N đã nộp theo biên lai thu số 0001336 ngày 13/02/2025 của chi cục thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh L.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát TPT;
- UBND xã (phường) nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- AV, Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Tố Loan**